TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THANH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*TP Hà Giang, ngày 12 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2022/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu T - sinh năm: 1994;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H - sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Cùng trú tại tổ 01, phường N, thành phố H, tỉnh H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 , 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Nguyễn Thu T và anh Nguyễn Trung H ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thu T và anh Nguyễn Trung H thuận tình ly hôn;

** Về con chung:*

Anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Trung D sinh ngày 8/02/2016 cho anh Nguyễn Trung H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu D đến khi đủ 18 tuổi, Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu D, chị T được quyền qua lại thăm non chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

** Về tài sản chung, công nợ chung:*

Chị Nguyễn Thu T và anh Nguyễn Trung H không đề nghị Tòa án giải quyết .

** Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Anh Nguyễn Trung H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp *(Do Đặng Thế K nộp thay*) là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tại cục thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, biên lai thu số: 0000680 ngày 21 /03/2022.

Hoàn trả lại số tiền 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) dự phí chênh lệch cho anh H .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án ,theo quy định tại các điều 6, 7,7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh Hà Giang;
- VKSTP;
- Phòng Tư pháp TP HG
- THADS TP Hà Giang;
- UBND xã Cao Thắng,h Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai